

Số: 75/2022/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 14 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 79/2022/TLST-VDS ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*".

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Bùi Quang H

ĐKKHKT: Tổ 14, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Tổ 08, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Chị Lương Bình N

ĐKKHKT: Xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Tổ 08, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Quang H và chị Lương Bình N kết hôn vào ngày 05/4/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thị xã L, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do trong quá trình chung sống anh chị hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống và cách nuôi dạy con cái dẫn đến hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay không có quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Bùi Quang H, sinh ngày 19/5/2018. Khi ly hôn anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H đến đủ 18 tuổi, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 2.000.000đồng/1 tháng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Hiện nay anh H là cán bộ công an, thu nhập trung bình hàng tháng là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng). Chị N bán hàng online, thu nhập trung bình hàng tháng là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Bùi Quang H và chị Lương Bình N đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Quang H và chị Lương Bình N. Hôn nhân giữa anh Bùi Quang H và chị Lương Bình N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Chị Lương Bình N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Quang H, sinh ngày 19/5/2018 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Bùi Quang H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng, nuôi con chung cho cháu Bùi Quang H, sinh ngày 19/5/2018 số tiền 2.000.000đồng/1 tháng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Quang H và chị Lương Bình N mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001544 ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Bùi Quang H và chị Lương Bình N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND phường K,  
Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai  
(Nơi ĐKKH ngày 05/4/2018) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Mai Phương**